

HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(ÁP DỤNG TỪ NGÀY: 01-02-2015)

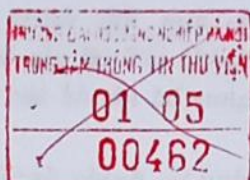
PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN,
KIỂM SOÁT, QUẢN LÝ THU-CHI NGÂN SÁCH
TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC,
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

TÀI THÀNH - VŨ THANH

(Sưu tầm và hệ thống hóa)



HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01-02-2015)

**PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN
KIỂM SOÁT, QUẢN LÝ THU - CHI NGÂN SÁCH
TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC,
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP**



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

LỜI NÓI ĐẦU

Hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước được ban hành ngày 02-06-2008 theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC. Đây là một trong những cơ sở đánh giá khả năng quản lý, điều hành ngân sách của nhà nước; cung cấp thông tin kịp thời cho công tác lập dự toán ngân sách; đồng thời phục vụ cho việc đề ra các quyết định phát triển kinh tế – xã hội. Với chức năng đó, từ khi được ban hành cho đến nay, Hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung nhiều lần để dần hoàn thiện và đáp ứng yêu cầu quản lý ngân sách nhà nước trong quá trình đổi mới. Mới đây nhất là **Thông tư số 192/2014/TT-BTC ngày 12-12-2014** của Bộ Tài chính Quy định bổ sung Hệ thống Mục lục Ngân sách Nhà nước. Theo đó, các khoản bổ sung có hiệu lực thi hành từ ngày 01-02-2015.

Để giúp các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp cập nhật và áp dụng kịp thời những bổ sung, sửa đổi mới nhất của Chính phủ về Hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước; quy định mới về kiểm soát, quản lý thu – chi ngân sách; bổ sung các nghiệp vụ liên quan đến tài khoản, chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán áp dụng trong hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc;...Nhà xuất bản Tài chính xin giới thiệu cuốn sách:

“HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Áp dụng từ ngày 01-02-2015)

PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN,

KIỂM SOÁT QUẢN LÝ THU, CHI NGÂN SÁCH

TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP”

Nội dung cuốn sách gồm có các phần sau:

Phần thứ nhất. Hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước 2015;

Phần thứ hai. Hệ thống tài khoản, chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán áp dụng trong thông tin quản lý ngân sách và kho bạc;

Phần thứ ba. Quy trình phối hợp, kiểm soát quản lý thu, chi ngân sách nhà nước;

Phần thứ tư. Những quy định mới nhất về mua sắm, sử dụng tài sản nhà nước trong cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp;

Phần thứ năm. Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kho bạc nhà nước.

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi không tránh khỏi những sơ sót nhất định, Nhà xuất bản mong muốn nhận được những góp ý từ bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện trong những lần tái bản sau.

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN

Phần thứ nhất

HỆ THỐNG MỤC LỤC

NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2015

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 192/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC).

Điều 1. Bổ sung, sửa tên Tiểu mục được quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC, như sau:

1. Bổ sung Tiểu mục của Mục 2400 “Phí thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, như sau:

Tiểu mục 2417: Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô và phí trông giữ phương tiện tham gia giao thông bị tạm giữ do vi phạm pháp luật.

2. Sửa tên Tiểu mục:

a) Tiểu mục 2321 “Phí sử dụng lễ đường, bến, bãi, mặt nước” của Mục 2300 “Phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải” thành Tiểu mục 2321 “Phí sử dụng lễ đường, bến, bãi, mặt nước, các công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và

HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

PHỤ LỤC SỐ 01 DANH MỤC MÃ SỐ CHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02-06-2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 26/2010/TT-BTC ngày 25-02-2010; Thông tư số 144/2011/TT-BTC ngày 21-10-2011; Thông tư số 110/2012/TT-BTC ngày 03-07-2012; Thông tư số 217/2012/TT-BTC ngày 17-12-2012; Thông tư số 97/2013/TT-BTC ngày 23-07-2013)

I. NGUYÊN TẮC PHÂN LOẠI:

1. Nội dung phân loại:

Phân loại theo Chương và cấp quản lý (viết tắt là Chương) là phân loại dựa trên cơ sở hệ thống tổ chức của các cơ quan, tổ chức trực thuộc một cấp chính quyền (gọi chung là cơ quan chủ quản) được tổ chức quản lý ngân sách riêng nhằm xác định trách nhiệm quản lý của cơ quan, tổ chức đó đối với ngân sách nhà nước. Trong các Chương có một số Chương đặc biệt dùng để phản ánh nhóm tổ chức, nhóm cá nhân có cùng tính chất, nhưng không thuộc cơ quan chủ quản. Ví dụ: Các hợp tác xã của các loại hình do cấp huyện quản lý đều được phản ánh vào Chương 756.

2. Mã số hoá các nội dung phân loại:

Các nội dung phân loại được mã số hoá 3 ký tự - N1N2N3, quy định như sau: N1N2N3 có giá trị từ 001 đến 399 dùng để mã số hoá các cơ quan, tổ chức thuộc ương quản lý

N1N2N3 có giá trị từ 400 đến 599 dùng để mã số hoá các cơ quan, tổ chức thuộc cấp tỉnh quản lý

N1N2N3 có giá trị từ 600 đến 799 dùng để mã số hoá các cơ quan, tổ chức thuộc cấp huyện quản lý

N1N2N3 có giá trị từ 800 đến 989 dùng để mã số hoá các cơ quan, tổ chức thuộc cấp xã quản lý

Ví dụ: Mã 018 dùng để chỉ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính; mã 418 dùng để chỉ đơn vị thuộc Sở Tài chính; mã 618 dùng để chỉ Phòng Tài chính - Kế hoạch; mã 818 dùng để chỉ Tài chính xã.

3. Về hạch toán:

Căn cứ khoản thu ngân sách đơn vị có trách nhiệm quản lý, nộp ngân sách nhà nước thuộc cơ quan chủ quản để xác định mã số Chương; căn cứ khoản chi thuộc dự toán ngân sách giao đơn vị, dự án đầu tư thuộc cơ quan chủ quản để xác định mã số Chương. Trường hợp sử dụng kinh phí do ngân sách cấp trên uỷ quyền thì hạch toán Chương của cơ quan chủ quản thuộc ngân sách cấp trên đã uỷ quyền, ví dụ: Sở Giao thông - Vận tải sử dụng kinh phí do Bộ Giao thông - Vận tải uỷ quyền thì hạch toán mã số Bộ Giao thông - Vận tải (021), không hạch toán mã số của Sở Giao thông - Vận tải (421).

Khi hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước chỉ cần hạch toán mã số Chương; căn cứ vào khoảng cách nêu trên sẽ biết được khoản thu, chi thuộc cấp nào quản lý.

Đối với các khoản thu, chi liên quan hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, hạch toán vào Chương 002 (Văn phòng Quốc hội), không hạch toán vào Chương 402 (Văn

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
Phần thứ nhất. HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2015	7
1. THÔNG TƯ SỐ 192/2014/TT-BTC NGÀY 12-12-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH VỀ việc quy định bổ sung hệ thống mục lục ngân sách Nhà nước	7
2. HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	10
- PHỤ LỤC SỐ 01. DANH MỤC MÃ SỐ CHƯƠNG.....	10
- PHỤ LỤC SỐ 02. DANH MỤC MÃ SỐ NGÀNH KINH TẾ (LOẠI, KHOẢN)	17
- PHỤ LỤC SỐ 03. DANH MỤC MÃ SỐ NỘI DUNG KINH TẾ (MỤC, TIỂU MỤC).....	31
- PHỤ LỤC SỐ 04. DANH MỤC MÃ SỐ CHƯƠNG TRÌNH, MỤC TIÊU VÀ DỰ ÁN QUỐC GIA (CHƯƠNG TRÌNH, MỤC TIÊU).....	66
- PHỤ LỤC SỐ 05. DANH MỤC MÃ SỐ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (MÃ NGUỒN)	78
- PHỤ LỤC SỐ 06. DANH MỤC MÃ SỐ CÁC CẤP NGÂN SÁCH (CẤP NGÂN SÁCH)	80
- BIỂU MÃ NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	81
Phần thứ hai. HỆ THỐNG TÀI KHOẢN, CHỨNG TỪ VÀ PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN KẾ TOÁN ÁP DỤNG TRONG THÔNG TIN QUẢN LÝ NGÂN SÁCH VÀ KHO BẠC	83
MỤC I. HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN NHÀ NƯỚC ÁP DỤNG CHO TABMIS	83
MỤC II. HỆ THỐNG CHỨNG TỪ ĐĂNG KÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN ÁP DỤNG CHO TABMIS	111
- GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VÀ MẪU DẤU, MẪU CHỮ KÝ	111
- GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG BỔ SUNG TÀI KHOẢN	113
- GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI MẪU DẤU, MẪU CHỮ KÝ	114
- PHIẾU GIAO NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN	116
- SỔ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN.....	117
- BẢN XÁC NHẬN SỐ DƯ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI TẠI KBNN	118
- BẢNG KÊ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN CHI TIẾT.....	119
- BẢNG KÊ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN CHI TIẾT.....	120
- BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH TẠI KHO BẠC.....	121
MỤC III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN KẾ TOÁN ÁP DỤNG CHO TABMIS	126

1. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN TÀI SẢN NGẮN HẠN.....	126
1.1 TÀI KHOẢN TIỀN	126
1.2 TÀI KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN.....	134
1.3 TÀI KHOẢN PHẢI THU	137
1.4 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG CHI NGÂN SÁCH THEO HÌNH THỨC GHI THU, GHI CHI	146
1.5 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG VÀ ỨNG TRƯỚC KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYỀN.....	149
1.6 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG VÀ ỨNG TRƯỚC KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYỀN TRUNG GIAN.....	154
1.7 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC KINH PHÍ CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	157
1.8 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC KINH PHÍ CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRUNG GIAN.....	162
1.9 TÀI KHOẢN TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC KINH PHÍ KHÁC	164
2. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN TÀI SẢN DÀI HẠN.....	175
2.1 TÀI KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN.....	175
2.2 TÀI KHOẢN CHI PHÍ CHƯA THANH TOÁN QUA KHO BẠC.....	176
3. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ THANH TOÁN.....	178
3.1 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA KBNN	178
3.2 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ NHÀ CUNG CẤP	179
3.3 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ THU NGÂN SÁCH	182
3.4 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ NỢ VAY	188
3.5 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ TIỀN GỬI CỦA CÁC ĐƠN VỊ.....	192
3.6 TÀI KHOẢN THANH TOÁN GIỮA CÁC KHO BẠC NHÀ NƯỚC.....	199
3.7 TÀI KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ THANH TOÁN KHÁC.....	213
4. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN NGUỒN VỐN QUỸ.....	225
4.1 TÀI KHOẢN CHÊNH LỆCH CÁN ĐỐI THU, CHI VÀ NỢ VAY CHỜ XỬ LÝ.....	225
4.2 TÀI KHOẢN CHÊNH LỆCH GIÁ, CHÊNH LỆCH TỶ GIÁ	225
4.3 TÀI KHOẢN CÁN ĐỐI THU, CHI.....	229
4.4 TÀI KHOẢN NGUỒN QUỸ	230
5. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC.....	232
5.1 TÀI KHOẢN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	232
5.2 TÀI KHOẢN THU CHUYỂN GIAO NGÂN SÁCH.....	233
5.3 TÀI KHOẢN THU CHUYỂN NGUỒN	234

5.4 TÀI KHOẢN THU KHÁC	234
6. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	237
6.1 TÀI KHOẢN CHI NGÂN SÁCH THƯỜNG XUYỀN	237
6.2 TÀI KHOẢN CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	238
6.3 TÀI KHOẢN CHI CHUYỂN GIAO NGÂN SÁCH	241
6.4 TÀI KHOẢN CHI CHUYỂN NGUỒN	242
6.5 TÀI KHOẢN CHI NGÂN SÁCH KHÁC	243
7. PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN TÀI KHOẢN DỰ TOÁN - TÀI KHOẢN KHÔNG ĐƯA VÀO CÂN ĐỐI	250
7.1 TÀI KHOẢN NGUỒN DỰ TOÁN	250
7.2 TÀI KHOẢN DỰ TOÁN CHI ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	254
7.3 TÀI KHOẢN DỰ TOÁN CHI ĐƠN VỊ CẤP 2	258
7.4 TÀI KHOẢN DỰ TOÁN CHI ĐƠN VỊ CẤP 3	263
7.5 TÀI KHOẢN DỰ TOÁN CHI ĐƠN VỊ CẤP 4	267
7.6 TÀI KHOẢN DỰ TOÁN KHÁC	277
7.7 TÀI KHOẢN TÀI SẢN KHÔNG TRONG CÂN ĐỐI TÀI KHOẢN	280
<i>Phần thứ ba. QUY TRÌNH PHỐI HỢP, KIỂM SOÁT QUẢN LÝ THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</i>	<i>286</i>
<i>MỤC I. QUY TRÌNH TỔ CHỨC PHỐI HỢP, QUẢN LÝ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</i>	<i>286</i>
A. QUY TRÌNH PHỐI HỢP THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI	286
B. QUY TRÌNH PHỐI HỢP TRAO ĐỔI THÔNG TIN	293
<i>MỤC II. QUY TRÌNH QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT CAM KẾT CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</i>	<i>296</i>
<i>Phần thứ tư. NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI NHẤT VỀ MUA SẮM, SỬ DỤNG TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP</i>	<i>313</i>
1. THÔNG TƯ SỐ 31/2014/TT-BGTVT NGÀY 05-08-2014 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI Về việc hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình đường bộ sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ trung ương	313
2. THÔNG TƯ SỐ 102/2014/TT-BTC NGÀY 05-08-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH Về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ	319

3. QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2014/QĐ-TTg NGÀY 15-07-2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ Về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong công an nhân dân 321
4. THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 92/2014/TTLT-BTC-BTP-VPCP NGÀY 14-07-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH, BỘ TƯ PHÁP, VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật 326
5. THÔNG TƯ 26/2014/TT-BGTVT NGÀY 08-07-2014 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI Về việc hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia thuộc dự toán chi của ngân sách trung ương 336
6. THÔNG TƯ SỐ 85/2014/TT-BTC NGÀY 30-06-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH Hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng 342
7. THÔNG TƯ SỐ 75/2014/TT-BTC NGÀY 12-06-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm tra thiết kế công trình xây dựng 359
8. THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 71/2014/TTLT-BTC-BNV NGÀY 30-05-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH - BỘ NỘI VỤ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước 364

Phần thứ năm. QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KHO BẠC NHÀ NƯỚC (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2014) 390

1. THÔNG TƯ SỐ 54/2014/TT-BTC NGÀY 24-04-2014 CỦA BỘ TÀI CHÍNH Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kho bạc nhà nước theo quy định tại Nghị định số 192/2013/NĐ-CP ngày 21-11-2013 của Chính phủ 390
2. NGHỊ ĐỊNH SỐ 192/2013/NĐ-CP NGÀY 21-11-2013 CỦA CHÍNH PHỦ Quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước 399

MỤC LỤC 428

HỆ THỐNG MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Áp dụng từ ngày 01-02-2015)
PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN, KIỂM SOÁT QUẢN LÝ THU, CHI NGÂN SÁCH
TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

TÀI THÀNH - VŨ THANH

(Sưu tầm và hệ thống hóa)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Ông: NGUYỄN ĐÌNH CẨN

NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

ĐC: 7 Phan Huy Chú, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

ĐT: 04.38241432

Biên tập

PHÒNG BIÊN TẬP

Sửa bản in

PHAN THANH XUÂN

Trình bày bìa và nội dung

LƯU HẢI NAM

In 2.000 cuốn, khổ 20 x 28 cm. Tại Cty CP IN VIỆT NAM.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 2843 - 2014/CXB/1-222/TC

Quyết định xuất bản số: 261/QĐ-NXBTC

MÃ ISBN: 978-604-79-0648-2.

In xong và nộp lưu chiểu Quý I Năm 2015.